

Số: 3660 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Dae Myung Chemical Việt Nam, Công ty TNHH Samil Textile, Công ty TNHH Superior Multi-Packaging VN do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Long Thành tại Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 708/TTr-LĐTBXH ngày 28 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Dae Myung Chemical Việt Nam, Công ty TNHH Samil Textile, Công ty TNHH Superior Multi-Packaging VN do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành, như sau:

1. Công ty TNHH Dae Myung Chemical Việt Nam, địa chỉ: Đường 5, KCN Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm 207 người lao động ngừng việc

từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 207.000.000 đồng, trong đó có 10 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 10.000.000 đồng và 71 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (81 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 81.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 298.000.000 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn).

2. Công ty TNHH Samil Textile, địa chỉ: KCN Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm 15 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 15.000.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Superior Multi-Packaging VN, địa chỉ: Đường 4, KCN An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm 13 người lao động ngừng việc từ 14 ngày trở lên với kinh phí hỗ trợ là 13.000.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Long Thành chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *du*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA
CÔNG TY TNHH DAE MYUNG CHEMICAL VIỆT NAM

(Đính kèm theo Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	NGUYỄN TIỀN THUỜNG	F4-CARWRAP CUTTING B	HDLĐ không thời hạn	7508185093	26/07/2021	09/09/2021	1,000,000		272501077
2	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG	F4-CARWRAP CUTTING B	HDLĐ không thời hạn	4706056933	26/07/2021	09/09/2021	1,000,000		271607884
3	NGÔ THỊ MỸ DUNG	F4-CARWRAP GROUP 1	HDLĐ không thời hạn	7508203833	26/07/2021	09/09/2021	1,000,000		271864487
4	TRẦN THỊ NGỌC THÚY	F4-CARWRAP LOT MOC	HDLĐ không thời hạn	4706110469	26/07/2021	09/09/2021	1,000,000		271877935
5	ĐOÀN THỊ MỸ LINH	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	7515072549	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381702089
6	PHẠM THỊ HẠNH	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	7526847471	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		261466610
7	NGUYỄN THỊ KIM CHI	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	8923583043	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		352641406

8	ĐOÀN THỊ HUỆ	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7508082021	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271439960
9	TRẦN THỊ THU THỦY	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7511111626	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272115441
10	BÙI THỊ LOAN	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7508070856	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	113367422
11	NGUYỄN THỊ TÓNGA	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7509010716	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271820187
12	VÕ LÊ TRÚC MAI	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7513058438	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272427172
13	VÕ NGỌC MAI	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	4706112394	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271608780
14	TRẦN THỊ TUYẾT DIỄM	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ không thời hạn	7510000207	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271477297
15	LÊ HUỖNH MAI	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9521388142	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385700424
16	ĐỖ THỊ HUỖNH TRÂM	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7516016297	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	245272942
17	ĐẶNG THỊ TUYẾT CÀ	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7526840595	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	301876989
18	PHẠM KHÁNH LỖY	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9222546701	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	362380621
19	NGUYỄN THỊ QUỖNH NHƯ	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7524848912	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	092188006123
20	HUỖNH THỊ LINH	F4-CARWRAP GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	8723909414	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	341662735

21	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	F4-CARWRAP GROUP 1	HDLD 1 Năm	8925718767	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		352573187
22	NGUYỄN THỊ THÙY HẠNG	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	7523824938	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272794379
23	TRẦN THỊ TUYẾT NGÀ	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD không thời hạn	7508053786	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271821849
24	LƯƠNG NGỌC HUỆ	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD không thời hạn	7508229542	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271510847
25	NGUYỄN THỊ MỸ LOAN	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD không thời hạn	7508229530	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271747691
26	NGUYỄN THỊ DIỆN	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	0207352859	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		341468822
27	TRẦN THỊ CẨM LY	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	9622972055	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381952220
28	ÔNG HỒNG CÚC	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	9321407053	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		363949014
29	LÊ THỊ BÉ HAI	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	7916329007	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		385785573
30	HUYỀNH BÍCH LIÊN	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD 1 Năm	7526947257	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		092199003248
31	TRANG THỊ HỒNG THỊ	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD không thời hạn	7511133083	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271786855
32	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	F4-CARWRAP GROUP 2	HDLD không thời hạn	4703028601	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271488214
33	TRẦN THỊ NGỌC TRINH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HDLD không thời hạn	4706056929	26/07/2021	09/09/2021	1,000,000		271607990

34	NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM	F2-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	9623061593	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381914129
35	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7513067756	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	186963267
36	TRẦN THỊ NGỌC	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7515130982	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	352616305
37	VÕ THỊ CẨM NHUNG	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	9313003516	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	364256973
38	QUÁCH THỊ NHUNG	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7509059729	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	173415839
39	TRẦN THỊ DIỄN	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	9422824391	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	365567775
40	TRẦN PHƯƠNG LINH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7513074452	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272500078
41	NGUYỄN THU PHƯƠNG	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7514159736	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	366022876
42	NGUYỄN THỊ LĨNH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7908488018	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	183620048
43	CAO THỊ HIỀN	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	4013013262	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	187176090
44	NGUYỄN THỊ HÀNG	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7508069931	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271878553
45	NGUYỄN THỊ THANH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ 1 Năm	7411102868	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	183877053
46	HUỖNH THỊ QUỲNH	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HĐLĐ không thời hạn	7508203794	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271736007

47	TÀNG THỊ MỸ LỆ	F4-PROTECT GARMENT- SEW	HDLD không thời hạn	7508229537	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271608787
48	DIỆP VĂN ĐÀO	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD 1 Năm	8925534124	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		352174467
49	NGUYỄN XUÂN BÌNH	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD 1 Năm	7512195054	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		186159287
50	HỒ MINH TÂM	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD không thời hạn	4707010340	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271909341
51	NGUYỄN HOÀI NAM	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD không thời hạn	8622082847	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		331820485
52	LÊ NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD không thời hạn	7516128070	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272427085
53	VŨ TRUNG HIẾU	F5- NONWOVEN SHIFT A	HDLD 1 Năm	7511099423	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272222296
54	VŨ VĂN LÂM	F5- NONWOVEN SHIFT C	HDLD 1 Năm	3620722695	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		036089006029
55	TRẦN QUỐC TUẤN	F5- NONWOVEN SHIFT B	HDLD không thời hạn	7508226728	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271909611
56	MAI VĂN PHỤNG	F5- NONWOVEN SHIFT C	HDLD không thời hạn	7514027393	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272449222
57	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD không thời hạn	7509110589	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271349158
58	TRẦN THỊ KIM THOA	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD không thời hạn	7508000697	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272027216
59	HUỲNH THỊ SỰ	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD không thời hạn	4798111705	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271223139

60	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ không thời hạn	4705088246	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271786913
61	NGUYỄN THỊ NGỌC KIM THANH	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ không thời hạn	7513162603	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	273235165
62	NGUYỄN THỊ ÚT EM	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ không thời hạn	7526732067	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	331468316
63	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ không thời hạn	7526738733	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272656412
64	VŨ THỊ NGỌC HIỀN	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ không thời hạn	7915322985	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	273528572
65	TRẦN KIỀU PHƯƠNG	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	9521139133	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385632423
66	NGUYỄN THANH TRANG	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	7938841879	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	23349435
67	LÊ THỊ LOAN	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	8924048101	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	352005603
68	TẶNG THỊ KIM ANH	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	7508207910	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271963167
69	LÊ THỊ CHÂU	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	7514074568	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000	184242264
70	TẠ THỊ MỘNG CẨM	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	9521359966	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385571199
71	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	7516071578	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	352433858
72	PHẠM THỊ TRÚC LY	F5- INDUSRIAL PACKING	HĐLĐ 1 Năm	9221674673	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	092188004475

73	LÊ THỊ BẢO TRẦN	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD 1 Năm	7515011184	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		352227369
74	NGUYỄN THỊ TRINH	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD 1 Năm	8621963868	06/08/2021	09/09/2021	1,000,000		331907797
75	TRƯƠNG THOẠI NGHIỆM	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD 1 Năm	9521550267	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		385845409
76	TRƯỜNG THỊ MỸ PHÚ	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD 1 Năm	5221157153	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		211890924
77	TRẦN THỊ LINH	F5- INDUSRIAL PACKING	HDLD 1 Năm	9615005985	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381688549
78	TRẦN THỊ NHUNG	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7508247497	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271301333
79	LẠI THỊ THU THUY	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7508071168	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272165324
80	PHẠM NGỌC TRINH	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7509145815	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271510819
81	LÊ THỊ BẠCH HUỆ	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7510052139	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271510761
82	NGUYỄN KIM THẨM	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7509083463	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271510737
83	TRẦN THỊ THÚY	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7526499727	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272771743
84	NGUYỄN KIM HÀ	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD không thời hạn	7508120308	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271953512
85	LÊ THỊ KIM CÚC	F5- INDUSRIAL GROUP 1	HDLD 1 Năm	7915137000	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		183790121

86	NGUYỄN THÚY QUYÊN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7516214126	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381807245
87	HỒ THỊ BÍCH TRÂM	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9121735372	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	372013194
88	LÊ KIM NGUYỄN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7516123243	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385799772
89	NGUYỄN THÙY TRANG	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9622112542	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381681181
90	LÊ THỊ CẨM LOAN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	7514177170	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	351943905
91	CAO MỘNG NHƯ'	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9521629028	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385792279
92	THẠCH THỊ HÈN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	8421759013	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	334976089
93	NGUYỄN THỊ KIM ANH	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	8422458694	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	334939484
94	TRẦN THỊ HOÀI	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	4420542226	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000	044302001847
95	NGUYỄN THỊ THÌN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	4216661529	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	184396925
96	LÊ NGỌC NHƯ Ý	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	9522041197	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	385799771
97	NGUYỄN THỊ HUẾ	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	6720631899	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	245400047
98	PHAN THỊ BÍCH TRẦN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HĐLĐ 1 Năm	5621735513	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	225574249

99	NGUYỄN THỊ MỘNG NGHI	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HDLĐ 1 Năm	7525456174	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		092302007653
100	TÀ THỊ THU HIỀN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HDLĐ 1 Năm	0111025267	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		131262458
101	NGUYỄN MỘNG THÙY	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HDLĐ 1 Năm	7523221619	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272202183
102	HỒ THỊ NGỌC YẾN	F5- INDUSTRIAL GROUP 1	HDLĐ 1 Năm	7525324859	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		341790479
103	KIM LAN	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ không thời hạn	7508229531	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272351522
104	CHÉ THỊ HỒNG ĐOAN	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ không thời hạn	7509015897	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272383541
105	NGUYỄN NGỌC NHƯ	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ không thời hạn	4798121091	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272468357
106	NGUYỄN KIM LƯỜNG	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ không thời hạn	7516121199	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		370974892
107	NGUYỄN THỊ ĐỨC	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ không thời hạn	4706093387	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272715858
108	HÀ THỊ HÀ	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	6720681988	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		245270848
109	NÊANG HOÀNG THANH	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	9423162595	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		365959406
110	THẠCH THỊ SI NA	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	8411008200	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		334620331
111	NGUYỄN THỊ KIỀU TIẾN	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HDLĐ 1 Năm	7516121819	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		331844394

112	BÙI THỊ HẰNG	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HĐLĐ 1 Năm	4017666780	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		187765732
113	HỒ THỊ XUÂN TIỀN	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HĐLĐ 1 Năm	7510083706	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272133278
114	SƠN THỊ MỸ NGÂN	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HĐLĐ 1 Năm	8421947799	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		335005704
115	LÊ MỸ LINH	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HĐLĐ 1 Năm	7515128337	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381802816
116	LÊ THỊ KIỀU LINH	F5- INDUSTRIAL GROUP 2	HĐLĐ 1 Năm	7515128386	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381802815
117	NGUYỄN THỊ HỒNG NGUYỆT	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	4707059473	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271346733
118	ĐOÀN THỊ NHI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	4707038281	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271267387
119	ĐỖ THỊ HÙNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	7508169781	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271608560
120	TRẦN THỊ LÀNH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	7512061219	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272639125
121	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	7512193382	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272210502
122	PHAN THỊ MỸ TÚ	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	7910336930	06/08/2021	09/09/2021	1,000,000		331329255



123	NGUYỄN THỊ YẾN VÂN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8923297385	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		351850616
124	PHẠM THỊ NGUYỄN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	9623062580	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		381602093
125	TRẦN THỊ HẬU	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7508008603	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271908321
126	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRINH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7515003990	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271942908
127	LÊ THỊ HÀNH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8923923774	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		351577531
128	ĐOÀN THỊ NHÌ	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	9123175984	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		371904352
129	DIỆP THỊ HOÀI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8409011161	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		334394312
130	THẠCH THỊ QUI LẠ	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8421943582	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		335031934
131	KIM THỊ THƯƠNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8421951186	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		335043695
132	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	9124043608	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		371527556

133	NGUYỄN THỊ TỎ MẠI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7515125530	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381673889
134	MAI THỊ KHÁNH LƯU	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	5220519726	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	215157843
135	TRẦN THỊ KIM THUẬN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7515102805	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272557360
136	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7511124186	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271736159
137	NGUYỄN THỊ KIỀU TIỀN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7411149442	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	352096465
138	MAI THỊ THÙY DƯƠNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7514178357	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	341313140
139	NGUYỄN THỊ LỢI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7515030084	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	184141817
140	NGÔ THỊ YẾN CƠ	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	9421594195	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	366223239
141	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	4706056922	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271786844
142	NGÔ DIỆU HIỀN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	9123583665	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	371106678



143	LÊ THỊ KIM CHƠN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7511174638	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		276055167
144	LƯU THỊ MỸ CHI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	9121999942	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		370927827
145	LƯƠNG BÚN MA	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	4016125166	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		186948428
146	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	5120448190	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		212454815
147	PHAN BẢO TRANG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7516183154	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		385770262
148	PHẠM THỊ TRÚC LINH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7911038397	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		351865772
149	THẠCH THỊ HỒNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	8415006291	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		334912151
150	NGUYỄN THỊ MƯỜI	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	7516124306	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		351715141
151	NGUYỄN THỊ THU	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	4025259299	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		187243224
152	NGUYỄN THỊ DỪNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HDLD 1 Năm	9107081166	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		385336630

153	TRẦN THỊ KIM YẾN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	4707044557	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271605770
154	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7510030947	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	3657983110
155	HUỲNH THỊ LỆ DUNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7721820388	13/08/2021	09/09/2021	1,000,000	077181001187
156	NGUYỄN THỊ NGỌC	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	7508134535	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000	173539753
157	KSOR HỒ CHÍ	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	5420522632	12/08/2021	09/09/2021	1,000,000	221497585
158	TRẦN VÕ THỊ HÂN	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ không thời hạn	4707187057	14/08/2021	09/09/2021	1,000,000	186282580
159	NGUYỄN NGỌC THÁI	COMPOUND- LOGISTICS	HĐLĐ 1 Năm	7509087551	10/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272607260
160	NGUYỄN VĂN LINH	COMPOUND- MAINTENANCE	HĐLĐ không thời hạn	7511199475	03/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272535754
161	LÊ TUẤN VŨ	F5- INDUSTRIAL STERILIZE	HĐLĐ 1 Năm	7525379982	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272706807
162	NGUYỄN TUẤN ANH	F5- INDUSTRIAL QA/QC	HĐLĐ 1 Năm	2220439507	05/08/2021	09/09/2021	1,000,000	040095000150
163	VÕ HOÀNG KHƯƠNG	F5- INDUSTRIAL SEWING- PRODUCTION	HĐLĐ 1 Năm	9222630861	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	362187416

177	NGUYỄN VĂN LÀNH	F3	HĐLĐ 1 Năm	7523781373	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272845256
178	NGUYỄN VĂN ĐẠT	F3	HĐLĐ 1 Năm	8622548317	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	331806811
179	MAI QUỐC CHÍ	F3	HĐLĐ không thời hạn	7514041440	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	331752601
180	HỒ NGỌC HẬU	F3	HĐLĐ 1 Năm	7526678643	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272728586
181	ĐẶNG MINH QUẢN	F3	HĐLĐ không thời hạn	7512195138	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272318482
182	PHẠM VŨ TRƯỜNG	F3	HĐLĐ 1 Năm	7512063844	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000	0920900005665
183	NGUYỄN TÙNG LINH	F3	HĐLĐ 1 Năm	9622088493	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381657401
184	LÊ HOÀNG DƯƠNG	F3	HĐLĐ không thời hạn	7526707275	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272540445
185	LÝ THANH TÚ	F3	HĐLĐ không thời hạn	7516219082	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272825249
186	LÊ THANH ĐIỀN GIANG	F3	HĐLĐ không thời hạn	4706112310	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271581655
187	TRẦN LÊ DUY TÂN	F3	HĐLĐ 1 Năm	9222415205	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	0920990000965
188	NGUYỄN LÊ DUY LÂM	F3	HĐLĐ không thời hạn	4706108209	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271627884
189	TRƯƠNG VĂN NGÀN	F3	HĐLĐ không thời hạn	7512031464	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000	225388901
190	NGUYỄN BÁ THANH	F3	HĐLĐ không thời hạn	7511124271	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271308121
191	TRẦN NGỌC TÂM	F3	HĐLĐ không thời hạn	7513062919	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271950765
192	HUỲNH THANH LUYỆN	F3	HĐLĐ không thời hạn	7512008846	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272107917
193	BÔNG VĂN TÂN	F5 HYIENE	HĐLĐ 1 Năm	7914217687	09/08/2021	09/09/2021	1,000,000	381766149
194	ĐINH KIM TRỌNG	F5 HYIENE	HĐLĐ không thời hạn	7510160057	10/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272052528
195	LÊ QUỐC BẢO	F5 HYIENE	HĐLĐ không thời hạn	7526755192	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000	272828413
196	NGUYỄN THANH VŨ	F5 HYIENE	HĐLĐ không thời hạn	7510205146	12/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271608977
197	PHẠM TRỌNG HẢI	F1	HĐLĐ không thời hạn	4705072561	20/07/2021	09/09/2021	1,000,000	271337293
198	BÙI HOÀNG VŨ	F1	HĐLĐ không thời hạn	4706072587	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000	271349167
199	NGUYỄN HOÀNG THẮNG	F1	HĐLĐ không thời hạn	7511063799	28/07/2021	09/09/2021	1,000,000	272195874

200	PHẠM HỮU NHƯ	F1	HDLĐ không thời hạn	7508144346	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271608751
201	TRƯƠNG VĂN BÌNH	F1	HDLĐ không thời hạn	7512079520	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272031014
202	ĐẶNG VĂN ÂN	F1	HDLĐ không thời hạn	7509060673	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272078070
203	THẠCH HOÀNG THI	F1	HDLĐ không thời hạn	7510204346	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		272258004
204	NGUYỄN THANH LIÊM	F1	HDLĐ không thời hạn	7510080131	29/07/2021	09/09/2021	1,000,000		211633600
205	ĐOÀN THANH NHÂN	F1	HDLĐ không thời hạn	7511179380	11/08/2021	09/09/2021	1,000,000		271346940
206	PHẠM THỊ PHƯỢNG	F1	HDLĐ 1 Năm	7526735870	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		270945324
207	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	F1	HDLĐ 1 Năm	9321256347	07/08/2021	09/09/2021	1,000,000		363689762

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	QUÁCH THỊ NHUNG	1,000,000		173415839
2	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	1,000,000		352573187
3	ĐẶNG THỊ TUYẾT CA	1,000,000		301876989
4	HỒ THỊ THÙY TRANG	1,000,000		272545745
5	TRẦN THỊ CHI	1,000,000		187955628
6	NGUYỄN THỊ NGỌC	1,000,000		173539753
7	KSOR HỒ CHI	1,000,000		221497585
8	TÀ THỊ MỘNG CẨM	1,000,000		385571199
9	ĐINH NGUYỄN NGỌC KIM	1,000,000		272370300
10	NGUYỄN KIM THẨM	1,000,000		271510737

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	NGUYỄN TIẾN THƯỜNG	NGUYỄN TIẾN THỊNH	11-02-19	TRẦN THỊ THUY TIÊN	271488121	1,000,000		272501077
2	TRẦN THỊ NGỌC THÚY	TRẦN BẢO LÂM	28-02-16	TRẦN THANH TOÀN	271655144	1,000,000		271877935
3	PHẠM THỊ HẠNH	ĐOÀN TRỌNG NGHĨA	26-03-19	ĐOÀN VĂN VĨ	272674034	1,000,000		261466610
		ĐOÀN TRỌNG NHÂN	04-11-17			1,000,000		
4	BÙI THỊ LOAN	BÙI THỊ THẢO VY	10-12-19	BÙI VĂN LƯƠNG	113334435	1,000,000		113367422
5	VÕ LÊ TRÚC MAI	HOÀNG HẢI YẾN	29-06-16	HOÀNG VĂN HÒA	272232228	1,000,000		272427172
6	LÊ HUỖNH MAI	LÊ THỊ YẾN LINH	07-06-19	LÊ VĂN THỐNG EM	36366 3638	1,000,000		385700424
7	PHẠM KHÁNH LY	NGUYỄN NGỌC HUỖNH HUƠNG	12-08-16	NGUYỄN KHẮC TRUNG	92090001544	1,000,000		362380621
8	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	PHẠM NGUYỄN GIA TIÊN	23-03-16	PHẠM TRẦN NGUYỄN	362246095	1,000,000		92188006123
9	HUỖNH THỊ LINH	PHẠM HUỖNH THÚY VY	13-04-16	PHẠM CÔNG CHI	272043016	1,000,000		341662735
		PHẠM HUỖNH DIỄM MY	22-07-19			1,000,000		
10	NGUYỄN THỊ THÚY HÀNG	NGUYỄN HOÀNG MÃN NHI	12-04-17	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	272740860	1,000,000		272794379
		NGUYỄN PHONG HẢI	28-09-19			1,000,000		
11	TRẦN THỊ TUYẾT NGA	HUỖNH NHƯ KHÁNH AN	28-09-18	HUỖNH PHƯƠNG THÁI	271834901	1,000,000		271821849
12	NGUYỄN THỊ MỸ LOAN	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	10-12-17	NGUYỄN THANH HÙNG	271308059	1,000,000		271747691
13	TRẦN THỊ CẨM LY	THẠCH THỊ CẨM VÂN	18-01-21	THẠCH THUY SÍNH	334961269	1,000,000		381952220
		THẠCH THỊ CẨM TIÊN	07-04-20			1,000,000		
14	HUỖNH BÍCH LIÊN	NGUYỄN HUỖNH PHÚC	18-11-19	NGUYỄN VĂN CHUNG	362446219	1,000,000		92199003248
		NGUYỄN HUỖNH KHÁNH	08-09-17			1,000,000		
15	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	TRẦN TÂN LỘC	30-03-16	TRẦN THẠCH PHA	385429015	1,000,000		271488214
16	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	NGUYỄN THỊ LÊ NA	26-02-18	NGUYỄN DUY LONG	186724450	1,000,000		186963267
17	TRẦN THỊ NGỌC	LÊ THỊ TRÀ MY	07-09-18	LÊ VĂN CƯỜNG	351924329	1,000,000		352616305
18	VÕ THỊ CẨM NHUNG	NGUYỄN NGỌC ANH	02-11-18	NGUYỄN HOÀI HẠN	363754810	1,000,000		364256973

19	TRẦN PHƯƠNG LINH	NGUYỄN TUẤN KIẾT	23-07-18	NGUYỄN VĂN HÀO	272383993	1,000,000		272500078
20	CAO THỊ HIỀN	HÀ THỊ ANH THẢO	01-02-19	HÀ DUY NHẬT	186999163	1,000,000		187176090
21	NGUYỄN XUÂN BÌNH	NGUYỄN ĐỨC ANH	18-08-19	TRẦN THỊ MƠ	186925147	1,000,000		186159287
22	VŨ VĂN LÂM	VŨ XUÂN PHÚC	21-02-19	MAI THỊ HIỆP	27449319	1,000,000		36089006029
		Chưa có tên	14-08-21			1,000,000		
23	TRẦN QUỐC TUẤN	TRẦN HUỖNH TRÚC LÂN	21-08-20	HUỖNH THỊ HỒNG HẠNH	271848205	1,000,000		271909611
24	TRẦN THỊ KIM THUẬN	ĐẶNG TRẦN TRUNG KIẾN	21-08-19	ĐẶNG VĂN TRUNG	272486535	1,000,000		272557360
25	NGUYỄN THỊ YẾN VÂN	DƯƠNG HOÀNG ANH	22-06-17	DƯƠNG VĂN BIỂU	351553843	1,000,000		351850616
26	TRẦN CÔNG MINH	TRẦN MINH KHÔI	07-12-19	NGUYỄN BÉ NGỌC	381886039	1,000,000		366070663
		VI THẾ QUYỀN	16-02-17	VI VĂN NGỌ	187135145	1,000,000		186948428
27	LƯƠNG BÚN MA	VI THẾ DÂN	06-03-19			1,000,000		
28	NGUYỄN THỊ THU	HÀ NGUYỄN NGÂN NGÀ	20-01-16	HÀ VĂN THÂN	187127175	1,000,000		187243224
29	THẠCH THỊ HỒNG	KIM THỊ LÝ NA	18-08-17	KIM NĂM	334796643	1,000,000		334912151
30	PHAN BẢO TRANG	HÀ THỊ AI MỸ	11-06-18	HÀ TẤN ANH	92095001768	1,000,000		385770262
31	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	NGUYỄN THIÊN NHÂN	02-11-15			1,000,000		271736159
32	NGUYỄN THỊ TỎ MAI	TRƯƠNG MINH HUY	25-11-15	TRƯƠNG MINH TÝ	381490699	1,000,000		381673889
33	NGÔ ĐIỀU HIỀN	TRƯƠNG VĂN HỒNG PHÁT	19-09-19	TRƯƠNG VĂN MỸ	371211949	1,000,000		371106678
34	NGUYỄN THỊ MỸ HÀNH	NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG	14-03-18	NGUYỄN QUỐC VIỆT	365422978	1,000,000		3657983110
35	TRẦN VÕ THỊ HÂN	VÕ NGỌC BẢO NGÀ	23-03-18	VÕ HOÀNG ÂN	271510893	1,000,000		272983993
		TRẦN MẠNH HÙNG	22-12-19	TRẦN MẠNH GIÁP	184007466	1,000,000		184141817
36	NGUYỄN THỊ LỢI	TRẦN NGỌC LINH	10-06-18			1,000,000		
37	NGUYỄN THỊ MÙOI	HUỖNH NGUYỄN TRÂM ANH	20-11-20	HUỖNH VĂN ĐỨC ANH	352051865	1,000,000		351715141
38	LƯU THỊ MỸ CHI	NGUYỄN MINH KHANG	20-12-15	NGUYỄN VĂN PHÚ	371794838	1,000,000		370927827
39	MAI THỊ KHÁNH LƯU	NGUYỄN TẤN MINH	05-10-15	NGUYỄN TẤN QUYỀN	215076052	1,000,000		215157843
40	LÊ THỊ CẨM LOAN	PHAN NHẬT DUY	23-08-18	PHAN THANH PHƯƠNG	351805489	1,000,000		351943905
41	NEÀNG HOÀNG THANH	THẠCH NAM ANH	23-02-19	THẠCH MINH THÁI	366088813	1,000,000		365959406
42	LÊ THỊ KIỀU LINH	TRẦN LÊ GIA BẢO	16-06-20	TRẦN VĂN THIÊN	206331094	1,000,000		381802815
43	KIM LAN	TRẦN BẢO LONG	07-09-19	TRẦN THANH BẢO	271656043	1,000,000		272351522

44	NGUYỄN THỊ KIM ANH	KIM NGUYỄN GIA HUY	14-07-19	KIM THÁI	334806808	1,000,000	334939484
45	TRẦN THỊ LINH	NGÔ QUỐC THIÊN	26-12-19	NGÔ MINH CHÀNG	381534246	1,000,000	381688549
46	LÊ THỊ CHÂU	LƯƠNG TẤN PHÁT	14-11-15	LƯƠNG ĐÌNH HIỀN	183109987	1,000,000	184242264
47	TẶNG THỊ KIM ANH	TẶNG BÍCH VY	08-11-16	KHÔNG CÓ		1,000,000	271963167
48	TRẦN THỊ KIM THOA	TRẦN ĐĂNG KHOA	12-11-17	KHÔNG CÓ		1,000,000	272027216
49	LÊ THỊ BẢO TRẦN	TRẦN THIÊN AN	25-09-19	TRẦN TRƯỜNG GIANG	381661578	1,000,000	352227369
50	PHẠM THỊ TRÚC LY	VÔ HOÀNG GIA BẢO	09-10-17	VÔ HOÀNG KHUÔNG	362187416	1,000,000	92188004475
51	NGUYỄN THỊ ANH TUYẾT	PHẠM BẢO KHANG	08-11-17	PHẠM VĂN TÂM	352470450	1,000,000	352433858
52	HUỲNH THỊ SỰ	NGUYỄN ANH DUY	25-04-18	NGUYỄN VĂN NĂNG	271308583	1,000,000	271223139
53	LÊ THỊ KIM CHON	LÊ THỊ BẢO XUYỀN	12-04-19	NGUYỄN VĂN TÙNG EM	381758824	1,000,000	371314643
54	NGUYỄN THỊ ĐỨC	NGUYỄN LÂM ANH KHOA	22-12-19	NGUYỄN LÂM THỂ	272165302	1,000,000	272715858
55	LÊ MỸ LINH	NGUYỄN GIA HÙNG	23-10-16	NGUYỄN VĂN TOÀN	245242887	1,000,000	381802816
56	ĐÌNH NGUYỄN NGỌC KIM	LÊ THÀNH NHÂN	14-10-18	LÊ THÀNH TUẤN	272066379	1,000,000	272370300
57	TẠ THỊ THU HIỀN	LÊ TỬ VIỆT ANH	17-12-19	LÊ TỬ NGỌC	241176711	1,000,000	131262458
58	LÊ THỊ KIM CÚC	LÊ HOÀNG KHẢ HÂN	10-08-18	KHÔNG CÓ		1,000,000	183790121
59	NGUYỄN VĂN LINH	Chưa có tên	31-08-21	ĐỖ THỊ AN	272051738	1,000,000	272535754
60	NGUYỄN MỘNG THÙY	VŨ HUỲNH THANH TRÚC	11-09-19	VŨ HỮU HUỲNH	272959616	1,000,000	272202183
61	NGUYỄN KIM HÀ	PHẠM PHƯƠNG TRÚC	06-04-16	PHẠM MINH TIẾN		1,000,000	271953512
62	LẠI THỊ THU THÙY	VÕNG A KHÔI	24-10-19	VÕNG A PHÚC	27215838	1,000,000	272165324
63	SƠN THỊ MỸ NGÂN	KIM CHÍ HÀO	09-09-19	KIM THANH TÙNG	334430445	1,000,000	335005704
64	HỒ THỊ XUÂN TIẾN	NGUYỄN TUÔNG VY	24-12-18	NGUYỄN THANH BÌNH	271886117	1,000,000	272133278
65	HỒ THỊ NGỌC YẾN	NGUYỄN BÌNH YẾN	27-04-16	LẠI VĂN LỘC	221396901	1,000,000	341790479
66	TRƯƠNG VĂN NGÂN	TRƯƠNG LAN ANH	04-06-16	VÕ THỊ MỸ TRANG	225667720	1,000,000	225388901
67	NGUYỄN TÙNG LINH	NGUYỄN THẢO VY	06-09-17	NGUYỄN ỨT DIỄM	331859949	1,000,000	381657401
68	PHẠM VŨ TRƯỜNG	NGUYỄN TÙNG LAM	25-03-19	LÝ THỊ THANH HẰNG	272257719	1,000,000	92090005665
69	LÊ QUỐC BẢO	PHẠM TUẤN KIẾT	09-07-21	NGUYỄN THỊ HỒNG NI	92300002386	1,000,000	272828413
		LÊ THẢO NHI	04-08-21				

70	NGUYỄN THANH LIÊM	NGUYỄN MINH ĐỨC	01-03-19	VÔ THU BÍCH HIỆP	197246980	1,000,000	211633600
71	ĐOÀN THANH NHÃN	ĐOÀN GIA KHÁNH	08-03-20	TRẦN THỊ THUẬN	272605784	1,000,000	271346940
IV. Tổng cộng						298,000,000	

Tổng số tiền hỗ trợ: 298.000.000 đồng
(Hai trăm chín mươi tám triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SAMIL TEXTILE

(Đính kèm theo Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	Nguyễn Thị Thảo	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	7508118264	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		271923161
2	Nguyễn Văn Thanh	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	7509061669	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		271786626
3	Bùi Thị Phương	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	7514179353	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		352050394
4	Nguyễn Loan Anh	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 1 năm	7510030493	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		381354057
5	Lê Minh Đức	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	9123354890	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		371803697
6	Hồ Gia Huy	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 1 năm	7525364168	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		272850562
7	Nguyễn Thanh Tuấn	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	7516182504	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		272674665
8	Lê Đình Ngọc Minh	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	7516012234	07/08/2021	15/09/2021	1,000,000		271909804
9	Cao Thị Nương	tập vụ	không xác định thời hạn	7512191727	19/08/2021	15/09/2021	1,000,000		334310961

10	Trần Văn Bi	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	9622952221	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		381349962
11	Trịnh Văn Bụi	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 3 năm	8924340477	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		352635588
12	Quách Văn Nhánh	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	không xác định thời hạn	7516119187	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		381289257
13	Lê Thị Phượng	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	không xác định thời hạn	7510106451	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		271798006
14	Trần Thị Loan	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 1 năm	7516117765	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		381492143
15	Quảng Thị Yến Nhi	công nhân vận hành máy dệt kim tròn	xác định thời hạn 1 năm	7509058376	01/09/2021	15/09/2021	1,000,000		371008854
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi		Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Thảo	Phạm Thị Thủy An		06-09-16	Phạm Văn Âu	321344974	1,000,000		271923161
2	Bùi Thị Phương	Nguyễn Thành Duy Khánh		19-02-17	Nguyễn Thành Duy	371481684	1,000,000		352050394
3	Nguyễn Loan Anh	Nguyễn Phú Quý		05-04-16			1,000,000		381354057
4	Lê Đình Ngọc Minh	Lê Ngọc Tường Vy		31-05-21	Trần Thị Cẩm Hồng	271747626	1,000,000		271909804
5	Lê Thị Phương	Đỗ Quốc Bảo		29-06-18	Đỗ Thành Sơn	271923728	1,000,000		271798006
III. Tổng cộng							20,000,000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 20.000.000 đồng
(Hai mươi triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA
CÔNG TY TNHH SUPERIOR MULTI-PACKAGING VN

(Đính kèm theo Quyết định số 3660 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc									
1	ĐẶNG VĂN KÝ	TÀI XẾ	Không thời hạn	4798108911	05/07/2021	15/09/2021	1,000,000		037065002456
2	NGÔ TUẤN ANH LUÂN	SÀN XUẤT	Không thời hạn	7416231792	22/07/2021	15/09/2021	1,000,000		310910371
3	PHAN THỊ YẾN	SÀN XUẤT	Không thời hạn	7508183849	22/07/2021	15/09/2021	1,000,000		272847615
4	TRẦN THỊ LÂU	SÀN XUẤT	1 năm	8009036112	22/07/2021	15/09/2021	1,000,000		301401018
5	NGUYỄN THỊ PHÂN	SÀN XUẤT	Không thời hạn	7523784546	22/07/2021	15/09/2021	1,000,000		271923919
6	ĐINH THỊ THU HƯƠNG	SÀN XUẤT	1 năm	7512168247	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		241041419
7	TRẦN THỊ PHƯỢNG	SÀN XUẤT	1 năm	7525361097	22/07/2021	15/09/2021	1,000,000		272113789
8	ĐINH MINH HÀ	SÀN XUẤT	Không thời hạn	6624418889	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		241042287
9	TRẦN VĂN QUỲNH	SÀN XUẤT	1 năm	4217699561	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		183941402
10	LÊ HOÀNG LANH	SÀN XUẤT	1 năm	8421541772	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		334869530
11	TRẦN VĂN LƯỢNG	SÀN XUẤT	1 năm	4420675490	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		044203003225
12	NGUYỄN VĂN HAI	SÀN XUẤT	1 năm	4420714275	02/08/2021	15/09/2021	1,000,000		044201005660
13	LÊ QUANG CHIÊN	SÀN XUẤT	Không thời hạn	9106018952	04/08/2021	15/09/2021	1,000,000		271999575

II. Hộ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi							
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động
1	PHAN THỊ YẾN	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	31-10-15	NGUYỄN VĂN NAM	183359099	1,000,000	Số CMND/thẻ căn cước công dân
2	TRẦN VĂN QUỲNH	TRẦN KHÁNH TOÀN	28-01-17	NGÔ THỊ ANH	184316535	1,000,000	272847615
III. Tổng cộng						15,000,000	183941402

Tổng số tiền hỗ trợ: 15.000.000 đồng
(Mười lăm triệu đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng